

Bản án số: 29/2022/HNGĐ-ST

Ngày 11 tháng 8 năm 2022

V/v Xin ly hôn

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

**- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Bá Toàn

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Lương Văn Vịnh, ông Nguyễn Văn Cường.

**-Thư ký phiên tòa:**

Ông Trần Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

**-Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:**

Bà Lò Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 91/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2022 về việc Xin ly hôn -Theo quyết định xét xử số 30/2022/QĐST-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 19D/2022/QĐST- HNGĐ, ngày 01/7/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 21/2022/QĐST- HNGĐ, ngày 28/7/2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: *Chị Nguyễn Thu H - Sinh năm 1987; Địa chỉ: Bản T, xã C, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; Vắng mặt.*

2. Bị đơn: *Anh Vũ Văn H - Sinh năm 1984; Địa chỉ: Bản H, xã C, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện đề ngày 04 tháng 4 năm 2022 và bản tự khai chi Nguyễn Thu H trình bày:

Chị và anh Vũ Văn H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện từ năm 2008, đăng ký kết hôn tại UBND xã Chiềng Khoong, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Sau khi kết hôn vợ chồng sống với nhau tại bản Hải Sơn, xã Chiềng Khoong huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do quan điểm sống và cách nhìn nhận cuộc sống khác nhau, không hiểu nhau. Chị và anh Vũ Văn H đã sống ly thân với nhau được hơn 2 năm nay. Chị xác nhận tình cảm vợ chồng không còn vì vậy đề nghị xem xét giải quyết cho chị được ly hôn.

Về con chung: Qua thời gian chung sống vợ chồng có 02 con chung là Vũ Anh T, sinh ngày 03/6/2010 và Vũ Duy T, sinh ngày 05/7/2012. Hai con hiện nay đàn ở cùng anh H. Do vậy khi ly hôn chị đồng ý sẽ giao con chung cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành và chị không phải cấp dưỡng nuôi con cùng.

Về tài sản chung: Không kê khai, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Sông Mã đã triệu tập anh Vũ Văn H. Anh H có bản tự khai do mâu thuẫn gia đình anh và chị H không tiếp tục sinh sống cùng nhau được nữa, nay chị H có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh, anh đồng ý vì tình cảm hiện nay không còn; Về con chung có 02 con chung là cháu Vũ Anh T, sinh ngày 03/6/2010 và Vũ Duy T, sinh ngày 05/7/2012, khi ly hôn anh yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 2 con đến đủ 18 tuổi và không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung anh đồng ý với ý kiến của chị H. Anh H có đơn đề nghị Tòa án huyện Sông Mã xét xử vắng mặt anh.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Thư ký đã tuân theo đúng quy định của pháp luật tố tụng; Quá trình xét xử Hội đồng xét xử đã tuân theo quy định của Pháp luật và các thủ tục. Nguyên đơn và bị đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật từ thời điểm thụ lý vụ án và đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Về quan điểm giải quyết vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thu H được ly hôn với anh Vũ Văn H.

- Về con chung: Giao các cháu Vũ Anh T, sinh ngày 03/6/2010 và Vũ Duy T, sinh ngày 05/7/2012 cho anh Vũ Văn H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến đủ 18 tuổi, chị H không phải phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Do các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự khai nhận không có nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và đã được xem xét thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền, tố tụng: Bị đơn thường trú tại bản Hải Sơn, xã Chiềng

Khoong, huyện Sông Mã, do vậy Tòa án thụ lý và giải quyết là theo đúng quy định tại Điều 28, 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Về sự vắng mặt của các đương sự: Sau khi Tòa án thụ lý đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án cho anh Vũ Văn H, anh H đã có ý kiến nhất trí về việc xin ly hôn của chị H và có ý kiến về việc nuôi con chung, tài sản chung và nợ chung, nhưng do công việc bận, nên anh không thể có mặt tại Tòa án để giải quyết. Anh Vũ Văn H và chị Nguyễn Thu H đều có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải và đơn xin giải quyết vắng mặt, Tòa án giải quyết theo thủ tục chung và quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng với quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Văn H và chị Nguyễn Thu H kết hôn tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã Chiềng Khoong, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, căn cứ khoản 1 Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình xác định quan hệ hôn nhân của anh chị là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Qua các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án cho thấy mâu thuẫn gia đình giữa chị H và anh H xuất phát từ việc hai vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không cùng chí hướng, bản thân chị H và anh H đều nhất trí và mong muốn được ly hôn. Xét mâu thuẫn đã kéo dài, tình cảm vợ chồng đã hết, mục đích của hôn nhân không đạt được. Việc quyết định cho anh chị ly hôn là phù hợp với nguyện vọng của các bên đương sự, có căn cứ và phù hợp với các quy định tại Điều 56, 57 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Anh Vũ Văn H đề nghị được trực tiếp nuôi các con Vũ Anh T, sinh ngày 03/6/2010 và Vũ Duy T, sinh ngày 05/7/2012, không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con. Chị Nguyễn Thu H cũng nhất trí cho anh H được trực tiếp nuôi dưỡng các con. Tòa án đã tiến hành lấy lời khai của cháu Vũ Duy T và cháu Vũ Anh T, hai cháu đều có nguyện vọng là được ở cùng bố, do vậy việc giao các con cho anh H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng là phù hợp với nguyện vọng của hai cháu và anh H, chị H. Do anh H không yêu cầu nên chị H không phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Do các đương sự không yêu cầu giải quyết về tài sản và điều khai nhận không có nợ chung, nên không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thu H là nguyên đơn nên phải chịu toàn bộ án phí xin ly hôn theo quy định.

*Vì các lẽ trên.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 55; 56, 57, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:**

**1.** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Nguyễn Thu Hà= đối với anh Vũ Văn H.

Xử cho chị Nguyễn Thu H được ly hôn anh Vũ Văn H

**2.** Về con chung: Giao cháu Vũ Anh T, sinh ngày 03/6/2010 và Vũ Duy T, sinh ngày 05/7/2012 cho anh Vũ Văn H trực tiếp, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của Pháp luật.

Chị Nguyễn Thu H không phải cấp dưỡng nuôi con cùng anh Vũ Văn H. Chị H có quyền đi lại thăm nom con, không ai được cản trở.

**3.** Về tài sản chung, nợ chung: Do các đương sự không yêu cầu giải quyết về tài sản và đều khai nhận không có nợ chung, nên không xem xét giải quyết trong vụ án này.

**4.** Về án phí: Chị Nguyễn Thu H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai số AA/2021/0001666, ngày 04 tháng 4 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Chị Nguyễn Thu H đã nộp đủ án phí.

**5.** Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thu H và anh Vũ Văn H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Viện kiểm sát huyện Sông Mã;
- Chi cục THADS huyện Sông Mã;
- Các đương sự;
- UBND xã Chiềng Khoong;
- Lưu hồ sơ
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Bá Toàn**



